

Phần 9

Tháng Ba Năm 1965

Nước từ vòi sen đổ xuống ràn rạt và hơi nước bốc lên phủ mờ tấm gương và ô cửa sổ, che khuất vàng trắng xanh tái. Caroline đi tới đi lui trong buồng tắm quét sơn tím bé tí tẹo, trên tay ôm chặt Phoebe. Hơi thở của con bé nhẹ và gấp, trái tim nhỏ bé của nó đập thành thịch. *Cố gắng lên, con yêu*, Caroline thì thầm, vuốt ve mái tóc sẫm mềm mại của con bé. *Cố khỏe lên nhé, bé ngoan, cố lên con*. Mệt rã rời, cô dừng bước ngắm vàng trắng ngoài cửa sổ, một đốm sáng len giữa những cành cây tiêu huyền, lúc ấy cơn ho của Phoebe lại trỗi dậy, tận sâu trong lồng ngực con bé. Thân hình nó cứng đờ ra trong tay Caroline khi con bé đẩy không khí qua vòm họng nhỏ hẹp, tiếng nghe rất và khò khè. Đó là bệnh bạch hầu thanh quản, một bệnh đã được nhắc đến trong giáo trình. Caroline xoa xoa lên lưng Phoebe, lưng con bé chẳng lớn hơn bàn tay cô là bao. Khi cơn ho vừa dứt, cô lại tiếp tục đi đi lại lại để không rơi vào trạng thái ngủ đứng. Mới trong năm nay thôi đã hơn một lần cô giật mình tỉnh dậy thì thấy mình vẫn đứng nguyên còn Phoebe, kỳ diệu thay, vẫn an toàn trong vòng tay cô.

Cầu thang kêu kẽo kẹt, rồi đến mấy tấm ván sàn, tiếng nghe gần hơn, và cánh cửa màu tím bật mở kéo theo luồng không khí lạnh buốt. Doro bước vào, chị khoác một chiếc áo choàng lụa đen bên ngoài váy ngủ, mái tóc hoa râm xõa xuống bờ vai.

“Tệ lắm hả em?” chị cất tiếng hỏi. “Nghe tiếng sợ quá. Có cần chị đi lấy xe không?”

“Em nghĩ là không cần đâu. Nhưng chị đóng cửa giùm em được không? Có hơi nước cũng đỡ nhiều đấy.”

Doro đóng cửa lại rồi ngồi lên thành bồn tắm.

“Bọn em lại đánh thức chị dậy rồi,” Caroline nói, hơi thở của Phoebe phả nhẹ lên cổ cô. “Xin lỗi chị nhé.”

Doro nhún vai. “Em biết chị ngủ thế nào rồi đấy. Đằng nào thì chị vẫn đang thức đọc sách mà.”

“Có gì thú vị không?” Caroline hỏi. Cô đưa cổ tay áo chùi lên cửa sổ; ánh trắng rải xuống mảnh vườn phía dưới cách đây ba tầng lầu và chiếu sáng chan hòa như nước chảy trên cỏ.

“Tập chí khoa học ấy mà. Tẻ chết đi được, chị còn thấy thế nữa là. Đọc để đỡ giấc thôi.”

Caroline mỉm cười. Doro có bằng tiến sĩ vật lý; chị làm việc tại trường đại học, đúng phân khoa mà ông cụ thân sinh ra chị đã từng nắm chức trưởng khoa. Leo March, một con người lồi lạc và tiếng tăm lừng lẫy, giờ đã ở tuổi tám mươi, tuy chân tay còn khỏe mạnh nhưng trí nhớ và giác quan đã sút kém. Mười một tháng trước, Doro đã thuê Caroline làm bầu bạn với ông cụ.

Một món quà, chính là công việc này: cô biết. Cô lái xe từ đường hầm Fort Pitt lên chiếc cầu cao bắc ngang qua sông Monongahela, những ngọn đồi xanh nhô cao bên dòng nước phẳng lặng, thành phố Pittsburgh đột ngột hiện lên lung linh trước mắt cô, gần gũi và sống động. Ngõ ngàng trước sự rộng lớn và vẻ đẹp huy hoàng của nó, cô thở gấp và nhấn ga chậm lại, chỉ sợ mình sẽ lạc tay lái.

Suốt một tháng ròng cô sống trong một khách sạn rẻ tiền nằm ở ngoại ô thành phố, khoan tròn các loại quảng cáo tìm người và nhìn món tiền dành dụm của mình teo tóp dần. Khi cô tới dự cuộc phỏng vấn này, lòng phấn khích đã chuyển thành vẻ hoảng loạn đến đờ đại. Cô bấm chuông và đứng trên hiên nhà, chờ đợi. Những đóa thủy tiên vàng rực rỡ rung rinh trên thảm cỏ xanh tươi; ở căn nhà kế bên, một người phụ nữ khoác áo choàng thêu mặc ở nhà đang mài quét đám muối vương trên bậc thềm. Những người sống trong căn nhà đó còn chẳng thèm để ý; chiếc ghế ngồi ô tô của Phoebe đã phủ đầy một lớp sạn bản tích tụ từ mấy ngày liền. Bụi rải như tuyết đen, dấu chân của Caroline in xuống chỗ mờ chỗ tỏ sau lưng cô.

Cuối cùng thì Dorothy March, một người cao ráo và mảnh dẻ mặc bộ đồ thể thao màu xám, cũng ra mở cửa, Caroline phớt lờ cái nhìn cảnh giác chị ta dành cho Phoebe, cô nhắc cái ghế của con bé lên, bước vào nhà. Cô ngồi xuống mép một chiếc ghế tựa khá chênh vênh, lớp nệm nhung từng có màu đỏ thắm như rượu đã ngả sang sắc hồng, ngoại trừ mấy chỗ sẫm màu hơn xung quanh đĩnh tán bọc vải. Dorothy March ngồi xuống đối diện cô, trên chiếc trường kỷ bọc da nứt nẻ, một đầu được gia cố thêm bằng một cục gạch. Chị châm một điếu thuốc. Trong một lúc lâu chị chỉ ngắm nghía Caroline, đôi mắt xanh tinh nhanh và linh động. Chị chưa nói ngay điều gì cả. Sau rớt chị cũng hắng giọng, rồi phả ra một hơi khói.

“Nói thật nhé, tôi không tin tưởng một đứa trẻ ranh lắm đâu,” chị nói.

Caroline rút tờ lý lịch ra. “Tôi đã làm y tá trong mười lăm năm liền. Tôi có vô khối kinh nghiệm và tâm huyết để làm công việc này.”

Dorothy March cầm mấy tờ giấy bằng bàn tay không hút thuốc và đưa lên đọc.

“Chà, xem ra cô có nhiều kinh nghiệm thật. Nhưng ở đây còn không ghi cô đã làm việc ở đâu. Cô chẳng trình bày rõ ràng gì cả.”

Caroline ngập ngừng. Cô đã nghĩ ra hàng tá câu trả lời khác nhau cho câu hỏi này ở hàng tá cuộc phỏng vấn khác nhau những tuần trước đó, và tất cả đều chẳng có tác dụng gì cả.

“Bởi vì tôi đã bỏ trốn,” cô nói, đầu óc như quay cuồng. “Tôi đã chạy trốn cha của Phoebe. Vì vậy tôi không thể nói cho chị biết tôi từ đâu đến, và cũng không thể đưa cho chị một lá thư giới thiệu nào. Đó là lý do duy nhất tôi vẫn chưa kiếm được việc. Tôi là một y tá xuất sắc, và thẳng thắn mà nói, chị rất may mắn vì tìm được tôi đấy, nhất là với mức lương chị định trả.”

Nghe vậy Dorothy phá lên cười the thé, nghe rợn cả người. “Ăn nói mới táo tợn chưa! Thưa cô, đây là công việc làm toàn thời gian tại nhà tôi. Vì có gì mà tôi phải vồ vập nhận ngay một người hoàn toàn xa lạ cơ chứ?”

“Tôi sẽ bắt đầu ngay từ bây giờ, chỉ cần được nuôi ăn ở thôi,” Caroline vẫn kiên trì, cô nghĩ đến căn phòng ở nhà nghỉ với lớp giấy dán tường tróc lươm nhuôm và cái trần phòng cầu bần, căn phòng mà cô không đủ tiền để trả thậm chí chỉ cho một đêm nữa. “Trong vòng hai tuần. Tôi làm việc, sau đó chị có thể quyết định.”

Điều thuốc trên tay Dorothy March đã cháy hết. Chị nhìn nó, rồi dụi xuống cái gạt tàn đã đầy tràn.

“Nhưng cô tính xoay xở thế nào?” chị trầm ngâm. “Lại còn thêm đứa bé nữa? Bố tôi không phải là một bệnh nhân. Mà ông cũng không phải là một bệnh nhân kiên nhẫn đâu đấy, tôi cam đoan với cô như thế.”

“Chỉ một tuần thôi,” Caroline đáp ngay. “Nếu trong một tuần chị cảm thấy không thích tôi, tôi sẽ đi ngay.”

Đến giờ gần một năm đã trôi qua. Doro đứng trong căn phòng tắm mù mịt hơi nước. Ông tay áo choàng lụa đen in đầy hình những con chim vùng nhiệt đới sặc sỡ tụt xuống tận khuỷu tay. “Để chị bế nó cho. Trông em mệt quá rồi, Caroline ạ.”

Con khò khè của Phoebe đã dịu bớt và da dẻ con bé dần tươi tắn trở lại, đôi má giờ đã phơn phớt hồng, Caroline chuyển con bé sang, cảm thấy rõ hơi lạnh đột ngột khi con bé không còn trong vòng tay mình nữa.

“Tình hình bố chị hôm nay thế nào?” Doro hỏi. “Cụ có gây phiền phức cho em chút nào không?”

Mất một lúc Caroline vẫn không trả lời. Cô đã quá mệt mỏi, một năm qua cô đã đi quá xa, từ cảnh huống này sang cảnh huống khác, và cuộc sống đơn độc chĩn chu của cô đã bị xáo trộn hoàn toàn. Không hiểu bằng cách nào cô lại có mặt trong căn phòng tắm sơn tím nhỏ bé này, trở thành mẹ của Phoebe, thành bạn đồng hành với một người đàn ông lồi lạc nhưng trí óc đã lẫn lộn, thành một người bạn kỳ lạ nhưng đáng tin cậy của người phụ nữ này, Doro March: một năm trước đây thôi họ vẫn còn là những người xa lạ, những người phụ nữ có thể lướt qua nhau trên phố mà không buồn liếc nhau đến lần thứ hai, giữa đôi bên cũng chẳng có chút liên hệ nào, vậy mà giờ đây cuộc sống của họ đã xoắn bện vào nhau bởi những nhu cầu thường nhật cùng một lòng tôn trọng bền chặt và nghiêm cần.

“Ông cụ không chịu ăn. Ông kêu em đã bỏ bột giặt vào khoai tây nghiền. Chà - nói thế nào nhỉ, cũng như ngày thường thôi.”

“Tính ông không thể, em biết mà,” Doro nhẹ nhàng. “Không phải lúc nào ông cụ cũng như thế.”

Caroline tắt vòi hoa sen và ngồi lên thành bồn tắm màu tím.

Doro hát hàm về phía ô cửa sổ mờ hơi nước. Đôi bàn tay Phoebe xanh tái như những ngôi sao, nổi bật trên nền chiếc áo choàng của chị. “Mảnh đất đằng xa trên đồi là nơi bọn chị chơi đùa hồi xưa. Trước khi người ta xây đường cao tốc kia. Bọn diệc hay làm tổ trên cây, em biết chuyện đó không nhỉ? Cứ tới mùa xuân mẹ chị lại trồng hoa thủy tiên ở đây, phải đến hàng trăm củ ấy. Ngày nào bố chị cũng đi tàu từ trường về nhà lúc sáu giờ, ông sẽ đi thẳng tới đó và hái cho mẹ chị một bó hoa đầy. Em không biết ông trước kia như thế nào đâu,” chị nói. “Em không biết đâu.”

“Em biết,” Caroline nói khẽ. “Em đã nhận ra điều đó rồi mà.”

Họ im lặng một lúc. Vòi nước nhỏ từng giọt, và hơi nước cuộn lên.

“Chị nghĩ con bé ngủ rồi,” Doro nói. “Con bé sẽ ổn chứ?”

“Vâng. Em nghĩ thế.”

“Con bé bị làm sao vậy, Caroline?” Giọng nói của Doro giờ đây quan tâm, từng câu từng chữ của chị phát ra thật dứt khoát. “Em à, chị chẳng biết gì về trẻ con cả, nhưng ngay cả người như chị đây cũng có thể cảm thấy có điều gì đó không ổn. Phoebe rất xinh, rất ngoan, nhưng có gì đó không ổn, đúng không? Con bé đã gần một tuổi rồi mà giờ nó chỉ mới đang tập ngồi dậy là sao?”

Caroline nhìn xuyên qua ô cửa sổ đọng từng vệt dài hơi nước, ngắm mặt trăng rồi nhắm mắt lại. Khi còn là một đứa trẻ sơ sinh, sự ù lì của Phoebe dường như, hơn bất cứ điều gì khác, là một món quà của sự thâm lặng, của lòng tận

tụy, và Caroline có thể cho phép mình tin rằng không có điều gì bất thường cả. Nhưng sau sáu tháng, khi Phoebe đã lớn hơn nhưng vẫn quá nhỏ bé so với tuổi của nó, chỉ lọt thỏm trong vòng tay cô, khi ánh mắt Phoebe dõi theo chuyển động của chùm chìa khóa, đôi lúc con bé còn vẫy vẫy tay nhưng không bao giờ cố vươn ra để tóm lấy, khi con bé không có biểu hiện gì của khả năng tự ngồi dậy, Caroline bắt đầu đưa Phoebe tới thư viện vào những ngày cô được nghỉ. Ngồi bên chiếc bàn lớn đóng bằng gỗ sồi ở thư viện Carnegie, giữa những căn phòng trần cao vút rộng rãi, thoáng đãng, cô chắt đóng sách cùng các bài báo và bắt đầu đọc những cuộc hành trình ghé rợn tới các nhà cứu tế tâm tởi, những cuộc đời ngắn ngủi, không có chút tia hy vọng nào. Đó là một cảm xúc kỳ dị, giống như bụng cô bị khoét thủng một lỗ sâu mỗi khi đọc tới từng chữ. Và Phoebe vẫn ở đó, trần mình trong chiếc ghế ô tô, con bé nhoẻn cười, vẫy vẫy tay và ê a: một đứa trẻ, không phải một ca bệnh kinh điển.

“Phoebe có triệu chứng Down,” cô tự ép mình phải nói ra. “Thuật ngữ gọi như vậy.”

“Ôi Caroline,” Doro nói. “Chị rất tiếc. Có phải đó là lý do khiến em bỏ chồng không? Em nói anh ta không muốn có nó mà. Ôi, em thân yêu, chị rất, rất lấy làm tiếc.”

“Đừng chị à,” Caroline nói, đoạn cô gơ tay ra để đỡ lấy Phoebe. “Con bé rất xinh.”

“Ừ, phải. Phải, nó xinh lắm. Nhưng Caroline à. Con bé sẽ ra sao đây?”

Thân hình Phoebe ảm và nặng trong vòng tay cô, mớ tóc sẫm mềm mại lòa xòa nổi bật trên làn da tái. Caroline, vừa e sợ lại vừa thận trọng, vuốt lên má con bé thật nhẹ nhàng.

“Chúng ta sẽ ra sao đây? Ý em là, nói thực em nghe nào, Doro. Chị có bao giờ tưởng tượng cuộc đời chị sẽ như thế này không?”

Doro nhìn lảng đi, có gì đó như nỗi đau lướt qua khuôn mặt chị. Nhiều năm về trước, vị hôn phu của chị đã bỏ mạng khi liêu lĩnh nhảy từ trên một cây cầu xuống sông. Doro đã quá đau đớn vì anh ta và không bao giờ kết hôn, không bao giờ có những đứa con mà chị hằng ao ước.

“Không,” cuối cùng chị cất lời. “Nhưng chuyện này thì khác.”

“Tại sao? Tại sao lại khác?”

“Caroline,” Doro nói, đặt tay lên cánh tay cô. “Thôi đừng nói nữa em. Em mệt rồi. Chị cũng vậy.”

Caroline đặt Phoebe vào nôi trong lúc tiếng chân Doro bước xuống cầu thang vắng lại khe khẽ. Lúc ngủ say dưới ánh đèn đường mờ ảo hắt qua cửa sổ, trông nó cũng giống như bất cứ đứa trẻ nào khác, tương lai của con bé vẫn còn mông lung, thật chẳng khác nào đày đại dương, vẫn còn ẩn chứa biết bao bí ẩn. Xe cộ trườn lên những cánh đồng thời thơ ấu của Doro, ánh đèn pha nhảy nhót trên tường, và Caroline hình dung ra cảnh những con diệc bay vù lên trên đồng lầy, cánh sải dài trong ánh sáng vàng mờ ảo của buổi ban mai. *Con bé sẽ ra sao?* Thực ra, lắm lúc Caroline nằm thao thức giữa đêm khuya, trăn trở không nguôi cũng vì chính câu hỏi đó.

Trong phòng riêng của cô, những tấm rèm do chính tay bà cụ thân sinh của Doro đan móc và treo lên cửa sổ mấy chục năm về trước phủ xuống những mảng tối tinh tế; ánh trăng đủ sáng để xuyên qua lớp rèm. Trên bàn làm việc có một chiếc phong bì đựng ba tấm hình của Phoebe, kể đó là một tờ giấy gấp đôi. Caroline mở ra và đọc lại những gì mình đã viết.

Bác sĩ Henry,

Tôi viết những dòng này để thông báo chúng tôi vẫn khỏe, Phoebe và tôi. Chúng tôi vẫn an toàn và hạnh phúc. Tôi có một công việc rất tốt. Về cơ bản, Phoebe là một đứa trẻ khỏe mạnh, mặc dù thỉnh thoảng vẫn gặp vấn đề về hô hấp. Tôi gửi cả ảnh nữa. Cho tới giờ, cảm ơn trời, tim con bé vẫn chưa có gì bất thường.

Lẽ ra cô nên gửi đi - cô đã viết từ mấy tuần trước - nhưng mỗi lần định gửi cô lại nghĩ tới Phoebe, đến cái cảm giác êm ái mỗi khi chạm vào tay nó, hay tiếng ê a của nó mỗi khi nó vui, và cô không thể nào làm được nữa. Cô lại cất lá thư đi và nằm xuống, chẳng mấy chốc đã chìm vào giấc ngủ mê man. Cô bỗng mơ thấy khu sảnh đợi nơi phòng khám với mấy cái cây ụ rữ, những chiếc lá lay động bởi hơi nóng, và rồi bừng tỉnh, khắc khoải lo lắng không biết mình đang ở đâu.

Đây, cô tự nhủ, tay sờ lên mấy tấm chăn mát lạnh. Mình đang ở đây.



Buổi sáng khi Caroline thức dậy, căn phòng tràn ngập ánh sáng và tiếng kèn trumpet. Nằm trong nôi, Phoebe đang hươ hươ tay như thể nốt nhạc là những sinh vật nhỏ bé có cánh, giống như bướm hay đom đóm, mà con bé có thể bắt lấy. Caroline sửa soạn áo xống cho cả hai rồi bế nó xuống tầng dưới, cô dừng lại ở tầng hai, nơi Leo March đang thu mình trong văn phòng sơn vàng

ngập nằng của ông, sách vương vãi khắp đi văng, ông nằm trên đó, tay đan sau đầu, mắt nhìn trần trần lên trần nhà. Caroline đứng bên ngưỡng cửa nhìn ông - cô không được phép bước vào căn phòng này trừ phi được mời - nhưng ông không nhận ra sự có mặt của cô. Một người đàn ông già nua, cái đầu đã hói chỉ còn lại một nhúm tóc bạc lơ thơ, vẫn mặc nguyên bộ quần áo từ hôm trước, say sưa lắng nghe tiếng nhạc âm ỉ tuôn ra từ dàn loa, làm rung chuyển cả căn nhà.

“Bác có muốn ăn sáng không ạ?” cô gào to.

Ông phẩy tay, ý rằng mình sẽ tự lo lấy. Vậy thì tốt thôi.

Caroline đảo qua bếp pha cà phê. Ngay cả ở dưới này cô vẫn nghe thấy tiếng kèn trumpet văng vẳng. Cô đặt Phoebe lên chiếc ghế ăn, cho nó uống nước cốt táo, ăn trứng cùng pho mát mềm. Ba lần cô đặt chiếc thìa vào tay con bé và ba lần thìa rơi xuống chiếc khay kim loại.

“Không sao,” Caroline nói to, nhưng trái tim cô se lại. Tiếng Doro lại văng vẳng: *Con bé sẽ ra sao? Ra sao đây? Mười một tháng tuổi, lẽ ra con bé phải cầm nắm được những vật nhỏ rồi chứ.*

Cô dọn sạch bếp và sang phòng ăn gấp đồ giặt ủi vừa rút trên dây phơi; vải vóc thơm nồng hơi gió. Phoebe nằm ngửa trên xe cũi đẩy, miệng ê a, tay đập lên những chiếc vòng và đồ chơi Caroline treo trên đầu nó. Thỉnh thoảng Caroline dừng việc để chỉnh lại mấy món đồ sắc sỡ, với hy vọng rằng Phoebe, bị hấp dẫn bởi màu sắc, sẽ khua cho chúng quay tít.

Sau chừng nửa tiếng đồng hồ tiếng nhạc bỗng ngưng bật, rồi chân Leo xuất hiện trên bậc thang trong đôi giày da đánh xi bóng loáng và thắt buộc chẵn chu, mắt cá chân để trần xanh xao lấp ló dưới ống quần ngắn phải tới vài centimet so với mức thông thường. Từ từ từng chút một, ông hiện ra trong tầm mắt - một người đàn ông cao kều, thân hình đã một thời rất tráng kiện và cơ bắp, nhưng giờ các thớ thịt chỉ còn bám lỏng lẻo trên cái khung xương khảnh khiu.

“A, tốt lắm,” ông nói, gật gù với đồng đồ giặt ủi. “Chúng ta cần một cô giúp việc như thế đây.”

“Bác ăn sáng không?” cô hỏi.

“Tôi tự làm lấy được.”

“Thế thì bác làm đi.”

“Tôi sẽ tổng cổ cô trước bữa trưa,” ông nói vọng ra từ trong bếp.

Tiếp đó là tiếng nồi niêu xoong chảo rơi loảng xoảng, tiếng ông cụng chửi rửa. Caroline tưởng tượng ra ông đang phải cúi lom khom để nhồi nhét hết đồng

xoong chảo trở vào tủ đựng chén đĩa. Cô phải tới giúp ông - nhưng thôi, cứ để ông tự xoay xử lấy. Trong mấy tuần đầu làm việc, cô còn ngần ngại không dám mở miệng đáp trả, không dám giật mình mỗi lần Leonard March gọi, cho tới khi Doro nói riêng với cô. *Dào ôi, cô có phải là người hầu kể ở đâu. Mọi chuyện cứ nói với tôi là được; cô không cần phải nghe mọi thứ ông cụ sai bảo. Cô làm tốt lắm, cô cứ ở lại đây*, chị đã nói vậy, và Caroline hiểu rằng thời kỳ thử việc của cô đã chấm dứt.

Leo đi ra, tay bưng một đĩa trứng đầy tú hụ và một cốc nước cam.

“Không phải lo,” cô chưa kịp mở miệng, ông đã nói trước. “Tôi đã tắt cái lò nướng chét tiết đấy rồi. Giờ tôi lên gác ăn sáng cho yên thân đây.”

“Xin bác ăn nói cho cẩn thận,” Caroline nói.

Ông gặm gù trong miệng rồi dậm chân thỉnh thoảng lên gác. Cô ngừng tay, bỗng nhiên thấy nghẹn ngào muốn khóc, cô dõi theo một con chim hồng y thoát đậu xuống bụi tử đinh hương dưới cửa sổ, rồi bay đi ngay. Cô đang làm gì ở đây vậy nhỉ? Không hiểu ước muốn nào đã đẩy cô đến quyết định hệ trọng này, đến cái cảnh không thể quay đầu trở lại như thế này? Và rốt cuộc, số phận của cô sẽ ra sao đây?

Sau vài phút, tiếng nhạc trumpet lại nổi lên âm âm trên gác và chuông cửa reo đến lần thứ hai. Caroline bế Phoebe lên khỏi chiếc xe cũ kỹ.

“Họ đến rồi,” cô nói, đoạn giơ cổ tay lên chùi mắt. “Đến lúc luyện tập rồi.”

Sandra đã chực sẵn dưới hiên nhà, Caroline vừa mở cửa cô đã ập vào, một tay bế Tim còn tay kia kéo lê theo một túi vải to vật vữa. Cô ta cao lớn, khung xương thô kệch, tóc vàng hoe, tràn đầy sức sống; cô ngồi bệt xuống giữa tấm thảm không chút câu nệ, rồi dốc túi đồ ra một chồng đồ chơi xếp khối.

“Xin lỗi chị tôi đến muộn quá,” cô ta nói. “Đường xá ùn tắc kinh quá đi mất. Chị sống ở gần trung tâm thành phố thế này mà không phát điên lên à? Như tôi thì chắc muốn rồ luôn rồi. Mà thôi, xem tôi có cái gì này. Nhìn mấy món đồ chơi xếp khối tuyệt chưa này - đồ nhựa đấy, màu sắc phong phú lắm. Tim thích chơi trò này lắm đấy.”

Caroline cũng ngồi xuống sàn nhà. Cũng như Doro, Sandra là một người bạn lạ thường, một người mà trong cuộc sống trước kia của mình có lẽ Caroline sẽ không bao giờ biết đến. Họ đã gặp nhau trong thư viện giữa một ngày tháng Giêng âm đạm, lúc ấy Caroline, phát ngáy vì chuyên gia và những số liệu chuyên môn âm đạm, đóng sập quyển sách lại trong tuyệt vọng. Sandra ngồi cách đó hai bàn, cũng lợt thỏm giữa những chồng sách của chính mình, những quyển sách có bìa và gáy giống với đồng sách của Caroline khủng khiếp, cô

nhìn lên. *Ôi chao, tôi hiểu chị đang nghĩ gì. Tôi cũng điên đầu lắm rồi đây, khéo đập vỡ tan cửa sổ được ấy.*

Họ bắt đầu trò chuyện: lúc đầu hãy còn thận trọng, rồi sau lời lẽ cứ thế tuôn ra. Con trai của Sandra tên Tim đã gần tròn bốn tuổi. Cậu bé cũng bị Down, nhưng Sarah lại không hay biết. Sarah có để ý thấy thằng bé phát triển chậm hơn ba đứa con còn lại của cô, nhưng cô chỉ nghĩ đơn giản là chậm thôi, chứ không cho rằng có nguyên do gì khác. Là một bà mẹ bận rộn, cô chỉ mong Tim có thể làm được những gì mà anh chị nó đã làm được, và nếu thằng bé có chậm hơn thì cũng không sao hết. Thằng bé biết đi lúc lên hai, tập đi toilet khi lên ba. Kết quả chẩn đoán đã làm cả gia đình sững sờ; lời khuyên của bác sĩ - rằng nên đưa Tim vào một nhà cứu tế nào đó - đã khiến cô nổi giận mà bắt tay vào hành động.

Caroline lắng nghe chăm chú, từng câu từng lời khiến lòng cô thấy thêm phẫn chấn.

Họ rời khỏi thư viện và đi uống cà phê. Có lẽ Caroline sẽ không bao giờ quên những giây phút ấy, sự hứng khởi mà cô cảm thấy, như thể cô vừa thức dậy sau một giấc mơ dài nặng nề. Họ cùng phỏng đoán điều gì sẽ xảy ra, nếu cứ giả định là con mình có thể làm tất cả mọi việc. Có lẽ sẽ không nhanh. Có lẽ sẽ không giống như những gì sách nói. Nhưng nếu họ bỏ hết những biểu đồ tăng trưởng và phát triển kia đi, thay vào đó là những mục tiêu, kế hoạch rõ ràng và gắt gao của mình thì sao? Nếu họ kiên trì hy vọng bất chấp cả thời gian? Làm thế thì có hại gì đâu? Sao lại không thử cơ chứ?

Phải, sao lại không nhỉ? Họ bắt đầu gặp nhau thường xuyên, ở đây hoặc ở nhà Sandra khi có mặt cả mấy đứa con trai lớn bướng bỉnh của cô. Họ mang theo sách vở và đồ chơi, bài nghiên cứu và những câu chuyện, và cả kinh nghiệm của riêng mình - Caroline có kinh nghiệm của một y tá, Sandra lại có kinh nghiệm của một giáo viên và một bà mẹ của bốn đứa con. Có rất nhiều phương pháp chỉ xuất phát từ suy nghĩ thông thường. Ví dụ khi Phoebe cần học lẩy, cứ đặt một quả bóng màu sắc sõ ngoài tầm với của nó; khi Tim cần học cách kết hợp hành động, cứ đưa cho thằng bé một chiếc kéo cùn cùng tập giấy màu và để nó tự cắt. Những dấu hiệu tiến bộ biểu hiện rất chậm chạp, đôi khi không thể nhận thấy được, nhưng đối với Caroline, những giờ phút ấy đã trở thành sự cứu rỗi.

“Hôm nay trông chị mệt mỏi quá,” Sandra nói.

Caroline gật đầu. “Tôi qua Phoebe bị ho bạch hầu. Thực sự tôi cũng không biết con bé trụ được bao lâu nữa. Tai của Tim sao rồi?”

“Tôi thích ông bác sĩ mới lắm,” Sandra nói, đoạn ngoi ngả ra. Ngón tay của cô dài và thô; cô mỉm cười với Tim và đưa cho thằng bé một cái cốc màu vàng.

“Ông ấy có vẻ tận tâm lắm, chứ không xua chúng tôi đi đâu. Nhưng mà tình hình cũng chẳng có gì sáng sủa hơn. Tim hơi có vấn đề về thính giác, thế nên thằng bé học nói mới chậm như thế. Đây này, con ngoan,” cô nói, gõ nhẹ lên cái cốc thẳng bé vừa đánh rơi. “Cho cô Caroline với em Phoebe xem con làm được gì đi nào.”

Tim chẳng buồn quan tâm; lớp sợi thảm đã thu hết sự chú ý của thằng bé, nó đưa tay luồn qua lớp sợi hết lần này tới lần khác, đầy hào hứng và thích thú. Nhưng Sandra vẫn tỏ ra kiên quyết, bình tĩnh và dứt khoát. Rốt cuộc, thằng bé cũng cầm cái cốc vàng lên, áp miệng cốc lên má một lúc, rồi đặt cốc lên sàn nhà và bắt đầu đem những chiếc cốc khác xếp chồng lên nhau thành một cái tháp.

Suốt hai tiếng đồng hồ sau đó, họ chơi với bọn trẻ và trò chuyện. Sandra có quan điểm dứt khoát đối với mọi vấn đề và không ngần ngại bày tỏ ý kiến của mình. Caroline thích ngồi trong phòng khách nói chuyện với người phụ nữ thông minh, mạnh mẽ này, như những người mẹ với nhau. Dạo này Caroline bỗng thấy nhớ mẹ da diết, mẹ cô đã qua đời cách đây cả chục năm rồi, cô ước sao mình có thể gọi điện cho bà và xin bà lời khuyên hay chỉ cần bà ghé qua đây chốc lát để trông thấy cô bé Phoebe trên tay. Không biết mẹ cô có phải nếm trải những cảm giác này - tình yêu thương lẫn nỗi âu lo - khi Caroline lớn lên? Chắc là có, và đột nhiên Caroline thấu hiểu tuổi thơ của mình theo một cách khác. Mọi lo sợ thường trực về bệnh bại liệt - cái cảm giác đó, theo cách kỳ dị của riêng nó, chính là tình yêu. Và những giờ làm việc cật lực của cha cô, sự chuyên chú cẩn trọng về chuyện chi tiêu gia đình được nói đến trong mỗi tối - đó cũng là tình yêu.

Cô không có mẹ bên cạnh nhưng đã có Sandra, và những buổi sáng tâm sự cùng nhau đã trở thành niềm vui trong tuần của cô. Họ kể cho nhau nghe những câu chuyện từ cuộc sống của mình, chia sẻ quan điểm và kinh nghiệm làm mẹ, cùng vui cười khi Tim cố xếp chồng những chiếc cốc trên đầu họ, khi Phoebe cố với cao hơn, cao hơn để tóm lấy quả bóng màu sắc sỡ và cuối cùng, vượt qua được chính bản thân mình, nó đã biết lẫy. Cũng trong buổi sáng hôm đó, Caroline vẫn thấy chưa chắc chắn, nên đã vài lần cô thử đứng đưa chùm chìa khóa xe trước mặt Phoebe. Chùm chìa khóa bắt nắng sáng lấp lánh, và đôi bàn tay nhỏ xíu của Phoebe xòe ra, những ngón tay ngo nguậy, mở rộng như cánh sao biển. Tiếng leng keng, những đốm sáng: con bé cố với lấy chùm chìa khóa. Nhưng dù có gắng sức tới đâu, nó cũng không tài nào tóm được.

“Thôi để lần sau,” Sandra nói. “Cứ chờ xem sao. Rồi sẽ được thôi.”

Tới trưa Caroline giúp họ khuân đồ ra xe, rồi đứng trên hiên nhà, tay bé Phoebe, thậm mệt nhưng hạnh phúc, cô vẫy tay trong khi Sandra đánh ô tô ra đường.

Khi cô trở vào trong nhà, chiếc đĩa hát của Leo đang kẹt, nó nhai đi nhai lại ba không nhạc hết lần này tới lần khác.

Ông già xấu tính, cô tự nhủ, chân bước lên cầu thang. Lão già góm ghiếc.

“Bác tắt cái thứ đấy đi không được sao?” cô xẵng giọng, đoạn đẩy cửa vào. Nhưng chỉ thấy chiếc đĩa hát vấp giữa căn phòng trống trơn. Leo đã không còn ở đó.

Phoebe khóc ré lên, dường như tự bên trong, con bé có một sự nhạy cảm đặc biệt đối với xung đột và căng thẳng. Có thể ông đã lên qua cửa hậu trong lúc cô còn đang đỡ tay giúp Sandra. Ôi, ông ta quả là thông minh, mặc dù dạo này đã có lúc ông để quên giày ở cả trong tủ lạnh. Ông thấy khoái chí vô cùng mỗi lần chơi khăm cô như thế. Đã ba lần Leo trốn đi, trong đó có một lần ông trần như nhộng.

Caroline hồi hải chạy xuống cầu thang và xỏ chân vào đôi giày lười lạnh toát và nhỏ xíu của Doro. Cô lấy thêm một chiếc áo khoác cho Phoebe, áo vẫn để sẵn trong xe đẩy của nó - về phần mình, cô không để ý tới.

Trời phủ đầy những cụm mây xám nặng. Phoebe khóc thút thít, đôi tay nhỏ xinh của nó đập liên hồi khi họ bước qua ga ra để ra ngõ. Mẹ biết rồi. Caroline xoa đầu nó, miệng thì thầm. *Mẹ biết rồi, con yêu, mẹ biết rồi.* Cô nhận ra dấu chân của Leo trên một máng tuyết đang tan dần, một vết sâu hoắm của đôi ủng ông đi, và thấy nhẹ nhõm hẳn. Ông đã đi theo lối này, và ông có mặc quần áo.

À, ít nhất thì ông cũng có đi ủng.

Đi hết khu nhà kế bên, cô tới chỗ 105 bậc thang dẫn xuống Đồng Koenig. Chính Leo đã nói cho cô biết số bậc ở đó vào một buổi tối ngay sau bữa ăn đêm, ấy là lúc ông còn đang lịch sự nèn nã. Giờ ông đang đứng dưới chân dải cầu thang xi măng dài dằng dặc, tay buông thõng hai bên, mái tóc bạc lờm chờm, trông ông mới hoảng hốt, bối rối và đau đớn làm sao, tới độ cơn giận dữ của cô bỗng chốc tan biến. Caroline không ưa Leo March - ông chẳng phải người dễ mà ưa nổi - nhưng sự oán ghét cô dành cho ông thường pha chút lòng trắc ẩn. Bởi trong những giây phút như lúc này, cô nhận ra cả thế giới đang nhìn nhận ông ra sao, họ chỉ thấy một ông già bạc nhược và lẩn thẩn, chứ không phải một bộ óc vĩ đại đã và vẫn đang là Leo March.

Ông quay lại và trông thấy cô, chỉ sau giây lát, vẻ thất thần đã tan biến trên gương mặt ông.

“Nhìn đây!” ông gào lên. “Nhìn đây, cô ả, rồi khóc đi nhé!”

Nhanh như chớp, mặc kệ tuyết đã đóng thành một dải băng nằm bất động giữa những bậc thang, Leo chạy lên chỗ cô đứng, chân đưa thoăn thoắt như

được trợ lực bởi chất adrenaline quen thuộc và một thứ nhu cầu bức thiết nào đó.

“Tôi cá là cô chưa bao giờ được thấy cái gì như vậy đâu,” ông chạy tới những bậc trên cùng, vừa nói vừa thở hổn hển.

“Ông nói đúng,” Caroline nói. “Cháu chưa thấy bao giờ thật. Mà cháu cũng mong là không bao giờ phải thấy lần nữa.”

Leo cười phá lên, cặp môi ông ửng lên một màu hồng sinh động trên sắc da tái nhợt.

“Tôi trốn được cô rồi nhá,” ông nói.

“Bác đâu đã đi được xa.”

“Tôi có thể lắm chứ. Nếu tôi chủ tâm. Đợi lần sau mà xem.”

“Lần sau nhớ mang theo áo choàng,” Caroline khuyên.

“Để lần sau,” ông nói, khi hai người nhấc chân bước đi. “Tôi sẽ trốn đến tận Timbuktu.”

“Bác dám không,” Caroline nói, cảm giác mệt mỏi bao trùm khắp cơ thể cô. Những cử nghệ tây óng lên sắc tím và trắng trên lớp cỏ xanh mướt; Phoebe khóc ngằn ngặt. Cô thấy nhẹ người vì đã đưa được Leo về cùng, vì thấy ông vẫn an toàn, cô vui mừng vì đã ngăn được chuyện không may. Sẽ là lỗi của cô, nếu như ông đi lạc hay bị thương, vì cô đã quá chú tâm vào Phoebe, đã hàng tuần nay nó chỉ biết vói, vẫn chưa học được cách tóm lấy đồ vật.

Họ đi thêm mấy bước nữa mà không nói năng gì.

“Cô là một phụ nữ thông minh,” Leo nói.

Cô đứng khựng lại trước thềm gạch, sững sờ.

“Sao? Bác nói sao kia?”

Ông nhìn cô, hoàn toàn minh mẫn, đôi mắt ánh lên màu xanh biếc mê hoặc giống hệt mắt Doro.

“Tôi nói cô rất thông minh. Trước cô con gái tôi đã thuê tới tám nữ y tá khác nhau. Chẳng có người nào trụ lại được quá một tuần. Tôi cá là cô không biết chuyện đây đâu nhỉ.”

“Không,” Caroline nói. “Cháu không biết thật.”